TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2022/DS-PT
Ngày: 21/01/2022
"V/v tranh chấp đòi bồi thường thiệt hại do xây dựng".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phan Thị Hồng Dung

- *Các thẩm phán:* Bà Trương Thị Liên

Bà Võ Bích Hải

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ:* Bà Nguyễn Thị Thủy - Kiểm sát viên.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Phan Văn Khải - Thư ký Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

Ngày 21 tháng 01 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 179/2021/TLPT-DS ngày 07 tháng 7 năm 2021 về việc *"Tranh chấp bồi thường thiệt hại do xây dựng"*

Do bản án sơ thẩm số 81/2021/DSST ngày 01/6/202 của TAND quận Ninh Kiều, có kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 289/2021/QĐXXPT-DS ngày 05 tháng 10 năm 2021, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: - Ông Nguyễn Ngọc C, sinh năm 1960. (Có mặt)

Nơi cư trú: P, phường T, quận N, thành phố Cần Thơ.

- Bà Đồng Mỹ K, sinh năm 1970.

Nơi cư trú: Khu vực H, phường C, quận Ô, thành phố Cần Thơ (Ông C đồng thời là người đại diện theo ủy quyền của bà K – Giấy ủy quyền ngày 22/10/2020).

2. Bị đơn: Công ty TNHH Nhà nước MTV – X.

Địa chỉ: C, phường T, quận N, thành phố Cần Thơ.

Đại diện theo pháp luật: Ông Trần Minh T – Chủ tịch Công ty.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Văn C, sinh năm 1959 (Có mặt).

Nơi cư trú: Bis Đ, phường T, quận N, thành phố Cần Thơ - Giấy ủy quyền

ngày 16/10/2020.

3. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Tổng Công ty bảo hiểm B – Công ty B Cần Thơ.

Địa chỉ: Đường B, phường X, quận N, tp. Cần Thơ.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Huỳnh Trường A, sinh năm 1985 – Phó phòng hỗ trợ phát triển kinh doanh - Công ty B Cần Thơ - Giấy ủy quyền ngày 01/4/2021 (vắng mặt).

4. Người kháng cáo: Ông Nguyễn Ngọc C, bà Đồng Mỹ K

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 03/7/2020, nguyên đơn Ông Nguyễn Ngọc C, bà Đồng Mỹ K trình bày: Công ty X là chủ đầu tư công trình xây dựng số 29 Cách Mạng Tháng Tám, phường Thới Bình, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ gần sát với nhà ở của ông bà tại số 1/10 Phạm Ngũ Lão, phường Thới Bình, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

Quá trình thi công xây dựng đã gây ra sự cố, ảnh hưởng thiệt hại làm sụp lún, nứt tường, bung gạch ốp, hư hỏng; nguy cơ nhà có thể bị sập không an toàn cho gia đình ông bà. Vụ việc này, Chủ tịch UBND phường Thới Bình và Chủ tịch UBND quận Ninh Kiều đã mời hòa giải nhiều lần nhưng không thành.

Nay yêu cầu Công ty TNHH Nhà nước MTV – X bồi thường tổng giá trị 200.000.000 đồng.

Theo bản tự khai ngày 22/10/2020, Công ty TNHH Nhà nước MTV X trình bày: Ngày 05/9/2011, Công ty được Sở xây dựng thành phố Cần Thơ cấp Giấy phép xây dựng số 41, xây dựng trụ sở làm việc và văn phòng cho thuê tại số 29 Cách Mạng Tháng Tám, phường Thới Bình, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

Căn cứ Thông tư số 76/2003 ngày 04/8/2003 của Bộ Tài chính hướng dẫn về bảo hiểm trong đầu tư xây dựng. Công ty X đã ký hợp đồng bảo hiểm mọi rủi ro xây dựng công trình số CTH.D 01.CAR 13.HD06 giữa Công ty TNHH Nhà nước MTV – X với Tổng Công ty Bảo hiểm B – Công ty B Cần Thơ.

Theo Điều 4.2 phần II: Trách nhiệm đối với bên thứ 3, Công ty Bảo hiểm B – Công ty B Cần Thơ sẽ bồi thường cho bên A các trách nhiệm pháp lý nảy sinh trong quá trình thi công công trình làm thiệt hại đối với tài sản và con người của bên thứ 3 mà bên A có trách nhiệm thanh toán.

Theo Điều 12 trách nhiệm của các bên: Công ty X đã báo cho bên Công ty Bảo hiểm biết trường hợp hộ Ông Nguyễn Ngọc C địa chỉ số 1/10 Phạm Ngũ Lão, phường Thới Bình, quận Ninh Kiều có bị ảnh hưởng do thi công công trình trụ sở Công ty Xổ số kiến thiết theo đúng hợp đồng bảo hiểm. Công ty B Cần Thơ đã tiến hành thẩm định hư hỏng nhà của Ông C và xác định mức bồi thường tổng cộng là 9.206.000

đồng.

Ông C không đồng ý, nay Ông C khởi kiện đòi bồi thường 200.000.000 đồng. Công ty Xổ số kiến thiết không đồng ý, vì không có cơ sở và giữ quan điểm chỉ bồi thường 9.206.000 đồng theo giám định của Công ty B Cần Thơ đã thẩm định.

Tại phiên tòa, nguyên đơn giữ yêu cầu buộc Công ty X bồi thường thiệt hại do xây dựng công trình gây ra với tổng giá trị là 200.000.000 đồng, nhưng không yêu cầu giám định nguyên nhân dẫn đến thiệt hại nhà, vì bị đơn đã thừa nhận nguyên nhân gây ra thiệt hại, nên chỉ yêu cầu giám định thiệt hại.

Bị đơn không chấp nhận với yêu cầu của nguyên đơn, nguyên đơn yêu cầu bồi thường 200.000.000 đồng nhưng không yêu cầu giám định lại là không có cơ sở chấp nhận; bị đơn chỉ đồng ý bồi thường số tiền 9.206.000 đồng - theo kết quả giám định của Công ty C (rút lại phần hỗ trợ thêm 9.206.000 đồng).

Ông C cho rằng, Công ty thừa nhận nguyên nhân gây ra thiệt hại là không đúng. Công ty không thừa nhận vấn đề này, mà chỉ căn cứ vào kết quả giám định của Công ty giám định Cửu Long để giải quyết.

Đại diện Công ty Bảo hiểm không có ý kiến về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn với bị đơn. Đề nghị Tòa án xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật và Công ty sẽ chấp hành theo bản án, quyết định có hiệu lực của Tòa án.

Tại bản án sơ thẩm số 81/2021/DSST ngày 01/6/2021 của TAND quận Ninh Kiều, tuyên xử:

Không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn. Ghi nhận việc bị đơn bồi thường cho nguyên đơn số tiền 9.206.000 đồng - theo kết quả giám định của Công ty giám định Cửu Long.

Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo qui định.

Ngày 08/6/2021 Ông Nguyễn Ngọc C có đơn kháng cáo yêu cầu sửa án sơ thẩm bồi thường cho phía ông 200.000.000đ hoặc hủy bản án sơ thẩm để trưng cầu giám định lại mức độ thiệt hại.

Tại phiên tòa phúc thẩm các bên giữ nguyên yêu cầu, giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện viện kiểm sát phát biểu:

- Về tố tụng: Đương sự và Tòa án các cấp đã thực hiện đúng qui định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Nguyên đơn kháng cáo yêu cầu trưng cầu giám định, nhưng không tuân thủ qui định, hơn nữa yêu cầu trưng cầu giám định mức độ thiệt hại mà không yêu cầu trưng cầu giám định nguyên nhân thiệt thì không thể xem xét bồi thường. Nguyên đơn cũng không xuất trình chứng cứ nào khác để xem xét. Phía bị

đơn không thừa nhận có lỗi, trên thực tế cũng chưa có cơ sở xác định lỗi của bị đơn. Do vậy kháng cáo của bị đơn hợp lệ về hình thức, về nội dung không có căn cứ để xem xét nên bác yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn. Tại tòa bị đơn tự nguyện hỗ trợ thêm nên ghi nhận. Đề nghị sửa án sơ thẩm theo tự nguyện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét công khai tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thẩm quyền, quan hệ pháp luật tranh chấp:

Bị đơn có trụ sở tại quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều và đây là quan hệ tranh chấp đòi bồi thường thiệt hại trong xây dựng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 6 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2]. Về nội dung tranh chấp:

Quá trình thi công xây dựng Trụ sở làm việc Công ty X (số 29 Cách Mạng Tháng Tám, phường Thới Bình, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ), nên có làm ảnh hưởng đến nhà các nhà dân xung quanh (trong đó có nhà Ông C). Để làm cơ sở bồi thường thiệt hại, Công ty B Cần Thơ (bên ký hợp đồng bảo hiểm với Công ty X) đã yêu cầu Công ty C trưng cầu giám định thiệt hại đối với nhà dân bị ảnh hưởng, trong đó giá trị thiệt hại nhà Ông C là 9.206.000 đồng.

Phía Công ty X (Chủ đầu tư) đã ra Thông báo số 88/TB-XS ngày 02/3/2018, chấp nhận có thiệt hại trên và hỗ trợ thêm cho Ông C 9.206.000 đồng, tổng cộng là 18.412.000 đồng.

Phía Ông C không chấp nhận giá trị thiệt hại mà Công ty C giám định và mức hỗ trợ thêm của Chủ đầu tư, nên khởi kiện ra Tòa. Yêu cầu Chủ đầu tư bồi thường thiệt hại đối với căn nhà số 1/10 Phạm Ngũ Lão, phường Thới Bình là 200.000.000 đồng, nhưng không yêu cầu giám định nguyên nhân gây ra thiệt hại, vì Chủ đầu tư đã thừa nhận nguyên nhân gây ra thiệt hại cho ông, chỉ yêu cầu giám định thiệt hại là đủ.

Tuy nhiên, quan điểm trên của Ông C không được phía Chủ đầu tư chấp nhận và không đồng ý. Do Ông C không thực hiện đúng theo quy định pháp luật về giám định trong xây dựng nên không có cơ sở chấp nhận.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án cấp sơ thẩm đã "nhiều lần" giải thích và yêu cầu Ông C chọn cơ quan thẩm định và tạm ứng tiền để thực hiện thủ tục giám định tài sản bị thiệt hại (nguyên nhân và giá trị thiệt hại) do công trình xây dựng gây ra, thì mới đủ căn cứ giải quyết vụ án nhưng Ông C không thực hiện. Xem như từ bỏ quyền lợi và nghĩa vụ của mình.

[3]. Xét yêu cầu kháng cáo của Ông Nguyễn Ngọc C cho thấy:

Tại biên bản ngày 28/10/2021: Nội dung làm việc với các bên về yêu cầu trưng cầu giám định mức độ thiệt hại của nguyên đơn, từ đó ấn định thời hạn 15 ngày sau ngày làm việc phía Ông C liên hệ tòa cấp phúc thẩm để tiến hành thủ tục xem xét

trưng cầu giám định, nhưng Ông C vẫn không thực hiện. Tại Tòa Ông C vẫn giữ yêu cầu giám định mức độ thiệt hại mà không yêu cầu giám định nguyên nhân thiệt hại nên không xem xét yêu cầu này. Theo qui định pháp luật khi giải quyết loại tranh chấp về "đòi bồi thường thiệt hại trong xây dựng", việc giám định để xác định nguyên nhân và mức độ thiệt hại là bắt buộc, cụ thể tại Điều 605 Bộ luật tố tụng dân sự và NQ 03/NQ.HĐTP TATC ngày 08/7/2006. Do đương sự không tuân thủ thực hiện, vì vậy không có cơ sở xem xét yêu cầu này của Ông C.

Ông C kháng cáo tự đưa ra mức độ thiệt hại là 200.000.000 đồng để yêu cầu bị đơn bồi thường nhưng không cung cấp chứng cứ nào khác để chứng minh thiệt hại, nên không có căn cứ để xem xét yêu cầu kháng cáo này của nguyên đơn.

Tại phiên tòa Công ty X chấp nhận số tiền thiệt hại theo giám định của Công ty B Cần Thơ là 9.206.000đ và tự nguyện hỗ trợ thêm 9.206.000đ theo Thông báo số 88/TB-XS ngày 02/3/2018. Như vậy tổng số tiền hỗ trợ bồi thường cho Ông C là 18.412.000 đồng cần ghi nhận. Vì vậy sửa bán án sơ thẩm theo sự tự nguyện của đương sự.

[4]. Về án phí dân sự sơ thẩm, phúc thẩm: Do Ông C đã trên 60 tuổi, nên được miễn án phí. Bà K chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng*:* Khoản 2 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016.

Tuyên xử*:* Sửa bản án sơ thẩm

Bác yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn Ông Nguyễn Ngọc C.

Ghi nhận tự nguyện của Công ty TNHH Nhà nước MTV – X hỗ trợ bồi thường cho Ông Nguyễn Ngọc C số tiền 18.412.000 đồng (Mười tám triệu, bốn trăm mười hai ngàn đồng).

- Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Ngọc C được miễn tiền án phí. Bà Đồng Mỹ K phải nộp 5.000.000 đồng. Khấu trừ số tiền tạm ứng án phí bà K đã nộp 2.500.000 đồng theo Biên lai thu số 002916 ngày 06/8/2020 thì số tiền còn lại phải nộp thêm 2.500.000đ.

- Án phí dân sự phúc thẩm: Ông C không phải nộp. Bà K phải chịu 300.000đ, nhưng được trừ tiền tạm ứng án phí phúc thẩm 300.000đ đã nộp theo biên lai thu số 0001120 ngày 16/6/2021 của Chi cục thi hành án dân sự quận Ninh Kiều. Bà K đã nộp xong án phí phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận**:*
- Các đương sự;
- TAND quận NK;
- VKSND Tp. Cần Thơ;
- Chi cục THADS Q. Ninh Kiều;
- Lưu hồ sơ (2b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Phan Thị Hồng Dung